CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2290 /TBHH-CVHHHP

Hải Phòng, ngày 16 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về khu vực thi công công trình Nạo vét duy tu luồng hàng hải Hải Phòng đoạn từ vùng quay trở tàu bến cảng Container quốc tế Hải Phòng đến khu vực cảng Nam Đình Vũ

Vùng biển: Hải Phòng

Tên luồng: Đoạn luồng Lạch Huyện - Kênh Hà Nam - Bạch Đằng

Căn cứ: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; khoản 18 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.

Xét đơn đề nghị số 0910/2026/CV-NĐV ngày 09/10/2026 của Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ về đề nghị công bố thông báo hàng hải khu vực thi công công trình Nạo vét duy tu luồng hàng hải Hải Phòng đoạn từ vùng quay trở tàu bến cảng Container quốc tế Hải Phòng đến khu vực cảng Nam Đình Vũ.

Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng thông báo thiết lập khu vực thi công công trình Nạo vét duy tu luồng hàng hải Hải Phòng đoạn từ vùng quay trở tàu bến cảng Container quốc tế Hải Phòng đến khu vực cảng Nam Đình Vũ:

1. Khu vực thi công:

Khu vực thi công nạo vét được giới hạn bởi các điểm sau:

Tên điểm	Hệ WGS-84		Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trục 105°45', múi chiếu 3°	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
Biên phải luồng				
BP7	20°48'15.8"	106°54'30.8"	20°48'19.4"	106°54'24.0"
BP8	20°48'28.4"	106°54'22.9"	20°48'32.0"	106°54'16.1"
BP9	20°48'38.7"	106°54'17.6"	20°48'42.3"	106°54'10.9"
BP10	20°49'11.4"	106°53'05.9"	20°49'15.0"	106°52'59.1"
BP11	20°49'08.6"	106°52'54.1"	20°49'12.2"	106°52'47.3"
BP12	20°48'54.0"	106°51'00.0"	20°48'57.6"	106°50'53.2"
BP13	20°48'53.8"	106°50'48.8"	20°48'57.4"	106°50'42.0"
BP14	20°49'06.7"	106°50'11.6"	20°49'10.3"	106°50'04.8"

BP15	20°49'27.0"	106°49'52.6"	20°49'30.6"	106°49'45.8"
BP16	20°49'47.9"	106°49'25.1"	20°49'51.5"	106°49'18.4"
BP16'	20°49'51.5"	106°49'16.6"	20°49'55.0"	106°49'09.8"
Biên trái luồng				
BT6	20°48'14.1"	106°54'27.8"	20°48'17.7"	106°54'21.0"
BT6'	20°48'26.7"	106°54'19.9"	20°48'30.3"	106°54'13.1"
BT7	20°48'36.5"	106°54'13.8"	20°48'40.1"	106°54'07.0"
BT8	20°49'07.2"	106°53'06.5"	20°49'10.8"	106°52'59.7"
BT9	20°49'06.0"	106°52'54.5"	20°49'09.6"	106°52'47.7"
BT10	20°48'51.4"	106°51'00.4"	20°48'55.0"	106°50'53.6"
BT11	20°48'48.7"	106°50'49.5"	20°48'52.3"	106°50'42.7"
BT12	20°49'03.2"	106°50'07.5"	20°49'06.8"	106°50'00.7"
BT13	20°49'24.5"	106°49'49.5"	20°49'28.1"	106°49'42.7"
BT14	20°49'44.4"	106°49'23.2"	20°49'48.0"	106°49'16.4"
BT14'	20°49'47.8"	106°49'15.2"	20°49'51.4"	106°49'08.4"
Tim luồng				
T3	20°48'14.9"	106°54'29.3"	20°48'18.5"	106°54'22.5"
T4	20°48'19.3"	106°54'26.6"	20°48'22.9"	106°54'19.8"
T5	20°48'37.9"	106°54'16.2"	20°48'41.4"	106°54'09.4"
T6	20°48'51.3"	106°54'04.4"	20°48'54.9"	106°53'57.6"
T7	20°49'08.9"	106°53'06.3"	20°49'12.4"	106°52'59.5"
T8	20°48'52.7"	106°51'00.2"	20°48'56.3"	106°50'53.4"
T9	20°48'51.3"	106°50'49.1"	20°48'54.9"	106°50'42.3"
T10	20°48'52.7"	106°50'29.5"	20°48'56.3"	106°50'22.8"
T11	20°49'05.0"	106°50'09.5"	20°49'08.6"	106°50'02.8"
T12	20°49'25.3"	106°49'50.5"	20°49'28.9"	106°49'43.7"
T13	20°49'45.6"	106°49'23.8"	20°49'49.2"	106°49'17.1"
T13'	20°49'49.0"	106°49'15.6"	20°49'52.6"	106°49'08.8"

2. Thời gian thi công:

- Phương tiện Chan Nam HB 09 hoạt động thi công từ ngày 12/10/2026 đến 31/12/2026.

- Phương tiện NB-8738 hoạt động thi công từ ngày 12/10/2026 đến 31/12/2026.

- Phương tiện HP-6026 hoạt động thi công từ ngày 12/10/2026 đến 31/12/2026.

3. Đặc điểm của các phương tiện thi công:

STT	Số đăng ký	Loại phương tiện	Thông số cơ bản
1	Chan Nam HB 09	Tàu nạo vét	LxBxDxd = 58,7 x 13,2 x 3,5 x 2,6
2	NB-8738	Tàu hút	LxBxDxd = 71 x 14 x 4,5 x 3,6
3	HP-6026	Tàu hút	LxBxDxd = 30 x 9 x 2,4 x 1,6

HƯỚNG DẪN HÀNH HẢI

Các phương tiện thủy hoạt động qua lại lưu ý tăng cường cảnh giới và phòng tránh khu vực thi công nói trên.

Ghi chú: Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ https://cangvuhaiphong.gov.vn./.

Nơi nhận:
- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Bộ tư lệnh Hải Quân;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;
- Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam;
- Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam;
- Hiệp hội cảng biển Việt Nam;
- BCH Bộ đội Biên phòng Tp. Hải Phòng;
- Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng HP;
- Phòng Cảnh sát giao thông - CATPHP;
- Cảng vụ đường thủy nội địa Khu vực I;
- Cảng vụ đường thủy nội địa HP - Sở Xây dựng;
- Tổng Công ty BĐATHH Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Bắc;
- Trung tâm PHTKCN hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để th/báo trên đài duyên hải);
- Các doanh nghiệp cảng biển, bến thủy nội địa;
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng TCHC (để đăng lên Website);
- Phòng TTTT (gửi các chủ tàu, đại lý, thuyền trưởng tàu biển);
- Phòng ĐPGTHH (để th/báo, hướng dẫn tàu thuyền);
- Phòng ATANHH (để ph/hợp);
- Lưu: VT, QLKCHT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI HẢI PHÒNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Lê Văn Thuẫn